

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B
TỈNH LÀO CAI**

Bản án số: 01/2018/HNGĐ- ST

Ngày 30-5-2018

V/v tranh chấp Ly hôn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH LÀO CAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Tài Nghệ.

- Bà Dương Thị Lan Anh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Bích Ngọc - Thư ký Tòa án, Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2018. Tòa án nhân dân huyện B xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 18/2018/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2018 về “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2018/QĐXX- ST ngày 16 tháng 5 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: anh Nguyễn Văn Q - Sinh ngày 16 tháng 3 năm 1987.

ĐKHKT: Thôn N, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

2. Bị đơn: chị Lâm Thanh H - Sinh ngày 25 tháng 5 năm 1991.

ĐKNKT: Thôn N, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ly hôn ngày 02/4/2018 và lời khai tiếp theo, qua Hoà giải nguyên đơn anh Nguyễn Văn Q trình bày: Anh và chị Lâm Thanh H kết hôn với nhau từ ngày 01 tháng 10 năm 2015 trên tinh thần tự hoàn toàn tự nguyện, được 2 bên gia đình đồng ý tổ chức cưới theo phong tục tập quán của địa phương, đăng ký kết hôn theo qui định của pháp luật tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai. Hai năm sau ngày kết hôn thì vợ chồng tôi xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do chúng tôi không có quan điểm chung trong cuộc sống, chúng tôi không có tiếng nói chung trong việc làm ăn phát triển kinh tế gia đình, không có sự hoà hợp. Khi mâu thuẫn xảy ra, gia đình và bạn bè hai bên cũng đã khuyên bảo động viên, bản thân chúng tôi cũng đã cố gắng hàn gắn nhưng không có kết quả. Khi Tòa án tiến hành hoà giải để vợ chồng chúng tôi đoàn tụ, mặc dù

chị H nói là còn yêu thương tôi, tuy nhiên chị H không có bất kỳ hành động gì để chứng minh tình yêu dành cho tôi. Thời gian chúng tôi sống ly thân từ tháng 01 năm 2018 cho đến nay. Bản thân tôi nhận thấy tình cảm vợ chồng giữa chúng tôi không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, tôi vẫn giữ nguyên nguyện vọng được ly hôn chị Lâm Thanh H.

Về con chung: Quá trình chung sống giữa anh và chị Lâm Thanh H chưa có con chung nên không đề nghị giải quyết.

Về tài sản: Anh Nguyễn Văn Q không đề nghị Tòa án giải quyết.

Bị đơn chị Lâm Thanh H trình bày: Tôi hoàn toàn nhất trí về thời gian, điều kiện và hoàn cảnh kết hôn, quá trình chung sống giữa tôi và anh Nguyễn Văn Q như anh Q đã trình bày. Quá trình chung sống vợ chồng hoà thuận hạnh phúc, tôi không thấy mâu thuẫn giữa vợ chồng tôi chưa đến mức trầm trọng, tôi vẫn còn tình cảm với anh Q, tôi cũng muốn có hành động để chứng minh tình cảm của mình nhưng tôi chưa làm được, tôi chỉ có mong muốn anh Q suy nghĩ lại để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Tôi không nhất trí ly hôn với anh Nguyễn Văn Q.

Về con chung: Chúng tôi không có con chung nên không đề nghị giải quyết.

Về tài sản: Tôi không đề nghị Tòa án giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành các trình tự theo qui định của Bộ luật tố tụng dân sự, ra Quyết định mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải về Hôn nhân. Tại buổi hoà giải các đương sự không thoả thuận được với nhau về giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa ngày hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện đúng qui định của Bộ luật tố tụng dân sự; Các đương sự thực hiện đúng qui định theo Điều 70; 71; 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho anh Nguyễn Văn Q được ly hôn chị Lâm Thanh H. Về án phí, anh Nguyễn Văn Q phải chịu án phí Hôn nhân gia đình theo qui định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về pháp luật tố tụng: Anh Nguyễn Văn Q có Đơn khởi kiện về việc xin ly hôn chị Lâm Thanh H. Anh Q và chị H có hộ khẩu và địa chỉ thường trú tại huyện B, tỉnh Lào Cai. Theo qui định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều

35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn Q và chị Lâm Thanh H kết hôn trên cơ sở tự nguyện yêu thương nhau, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai, đây là hôn nhân hợp pháp, hoàn toàn tự nguyện được pháp luật công nhận và bảo vệ. Quá trình chung sống vợ chồng anh chị đã phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do quan điểm vợ chồng không thống nhất trong làm ăn phát triển kinh tế gia đình không tôn trọng nhau, hay xảy ra cãi cọ lẫn nhau, từ những mâu thuẫn nhỏ nhưng anh Q và chị H không khắc phục được và thường xuyên cãi nhau. Mâu thuẫn kéo dài và lặp lại nhiều lần, mặc dù đã được hai bên gia đình đã khuyên giải nhưng không có sự cải thiện. Tháng 01 năm 2018 anh Q và chị H đã sống ly thân và không còn quan tâm gì đến nhau. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh Nguyễn Văn Q đã làm đơn xin ly hôn chị Lâm Thanh H.

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, thấy rằng: Mặc dù thời gian chung sống với nhau giữa anh Q và chị H là chưa nhiều, tuy nhiên trong khoảng thời gian đó chủ yếu là mâu thuẫn gia đình chứ không có hạnh phúc. Trong hôn nhân cả hai anh chị đã không ý thức được trách nhiệm của người vợ, người chồng để bảo ban nhau cùng làm ăn xây dựng, phát triển kinh tế gia đình. Mâu thuẫn xảy ra, cả hai anh chị đã không có biện pháp tháo gỡ và khắc phục, mặc dù đã được hai bên gia đình khuyên giải nhưng không thành. Xét thấy mâu thuẫn giữa anh Q và chị H là có, mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, tình cảm và hạnh phúc gia đình không thể hàn gắn được, do vậy cần áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình giải quyết cho anh Nguyễn Văn Q được ly hôn chị Lâm Thanh H.

[3]. Về quan hệ nuôi con chung khi ly hôn: Anh Nguyễn Văn Q và chị Lâm Thanh H không có con chung nên không đề cập giải quyết.

[4]. Về án phí: Anh Nguyễn Văn Q phải chịu tiền án phí ly hôn theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5]. Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai tại phiên toà: Quan điểm và đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

1. Về hôn nhân: Xử cho anh Nguyễn Văn Q được ly hôn chị Lâm Thanh H.

2. Về án phí: Anh Nguyễn Văn Q phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn) theo biên lai số: 0002296, ngày 03/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Lào Cai. Anh Nguyễn Văn Q đã nộp đủ số tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự (2);
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện (2);
- CCTHADS huyện;
- UBND xã T, H B;
- Lưu HS-THS (3).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quốc Hưng